

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG ẢNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2025/HS-ST
Ngày: 27-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Vừ A Sinh

2. Ông: Nguyễn Văn Hùng

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hoài Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2024/TLST-HS, ngày 23 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2025/QĐXXST – HS ngày 14 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất: Họ và tên: **Tòng Văn N**; Tên khác: Tòng Văn L; sinh ngày: 10/12/1976, tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản CS, xã ẢN, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tòng Văn H (đã chết) và con bà Lò Thị G (đã chết); Gia đình bị cáo có 08 anh, chị, em ruột, bị cáo là con thứ 07 trong gia đình; Bị cáo chưa kết hôn và có 02 người con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2005; tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo 02 lần bị đưa đi cơ sở giáo dục bắt buộc và 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính cảnh cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (đã hết thời hạn coi như chưa bị xử phạt vi phạm hành chính); Bản án số 30/2021/HSST ngày 19/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt 16 tháng tù, ngày 24/01/2022 chấp hành xong bản án, đã đương nhiên xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2024 đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo thứ hai: Họ và tên: **Lò Văn C**; Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 09/6/2003, tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản CS, xã ẢN, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lò Văn Đ, sinh năm 1985 và bà Lò Thị T, sinh năm 1984; gia đình bị cáo có 02 anh em bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Bị cáo có vợ là chị Quàng Thị L, sinh năm: 2005 và có 01 người con, sinh năm 2021; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/11/2024 có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: **Ông Lò Văn Đ**, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Bản CS, xã ẢN, huyện MA, tỉnh Điện Biên. (Có mặt)

Người làm chứng:

1. Bà **Lò Thị T**, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Bản CS, xã ẢN, huyện MA, tỉnh Điện Biên (có mặt)

2. Bà **Lò Thị H**, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Bản CS, xã ẢN, huyện MA, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt)

3. Bà **Lường Thị T**, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Bản CS, xã ẢN, huyện MA, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt)

Người tham gia tố tụng khác: UBND xã Ảng Nưa, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Đại diện theo pháp luật ông Lù Văn Q - Chủ tịch UBND xã Ảng Nưa, huyện Mường Ảng (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của các bị cáo:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/9/2024 sau khi uống rượu xong Tòng Văn N lấy 01 con dao thái tổng chiều dài 35cm, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn đường kính 03cm, lưỡi dao bằng kim loại một cạnh sắc dài 24,5cm, rộng 6cm và 01 chiếc liềm bằng kim loại tổng chiều dài 37cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 13cm, lưỡi bằng kim loại dài 24cm đi dọc đường thuộc bản CS, xã ẢN, huyện MA chửi bới, gây sự đe dọa đánh mọi người. Thấy Tòng Văn N có biểu hiện say rượu và lo sợ bị Tòng Văn N đánh nên người dân bản Co Sáng đều đóng cửa cổng và ở trong nhà không dám ra ngoài. Tòng Văn N cầm dao và liềm đi một đoạn đường quanh bản Co Sáng thấy không có người để gây sự nên quay lại đến trước cổng nhà gia đình bà Lò Thị B, sinh năm 1972 thấy có 01 xe mô tô của chị Lò Thị H, sinh năm 1992 là người cùng bản Co Sáng đang dựng phía trước cổng thì Tòng Văn N dùng dao và liềm chém nhiều phát vào xe và kéo đổ xe mô tô của chị Hương, chị Hương ở trong nhà bà Lò Thị B quan sát thấy N chém và kéo đổ xe mô tô của mình nhưng sợ hãi nên không dám ra ngăn cản. Sau đó Tòng Văn N đến trước cổng nhà gia đình ông Lò Văn Đ, sinh năm 1985 ở phía đối diện với cổng nhà gia đình bà Lò Thị B đập mạnh vào cửa cổng gây tiếng động

mạnh nhưng cũng không thấy người ra ngăn cản thì Tòng Văn N lại đi sang cổng nhà gia đình bà Lò Thị B đâm mạnh vào cổng nhà gia đình bà Lò Thị B nhưng cũng không có người dám ra ngăn cản. Khi đó Tòng Văn N lại hung hăng tiến đến nhổ bụi cây sả sát tường rào B40 của gia đình ông Lò Văn Đ nhưng không được thì quay sang giật mạnh nhiều phát làm đổ 08 mét tường rào và 04 trụ cột gây thiệt hại tài sản trị giá 800.000 đồng. Khi trụ cột đổ đã đè trúng vào Tòng Văn N gây nên một số vết thương. Sau khi giật đổ tường rào Tòng Văn N định vượt tường vào bên trong sân nhà ông Lò Văn Đ nhưng bị Lò Văn C là con trai của ông Lò Văn Đ cầm 01 chiếc bò cào ra chỗ Nam rồi dùng bò cào ngăn cản không cho Tòng Văn N vào thì bị Tòng Văn N giật lấy bò cào ném ra ngoài, sau đó Tòng Văn N lại tiếp tục đi vào trong sân nhà ông Lò Văn Đ nhưng lại bị bà Lò Thị T là vợ của ông Lò Văn Đ cầm 01 thanh gỗ có cạnh kích thước (3,5x3x140)cm đến chỗ Tòng Văn N dùng thanh gỗ ngăn cản Tòng Văn N nhưng cũng bị Tòng Văn N giật được rồi đập vào tường rào làm thanh gỗ gãy thành 02 đoạn. Thấy vậy Lò Văn C lấy một đoạn gãy của thanh gỗ chiều dài 54cm đánh 03 phát vào vùng mạn sườn bên trái của Tòng Văn N gây thương tích 5%. Bị đánh Tòng Văn N nhặt nhiều viên đá ở đường ném vào nhà gia đình ông Lò Văn Đ, lúc đó ông Lò Văn Đ cũng vừa từ trong nhà đi ra thì bị Tòng Văn N dùng 01 viên đá ném nhưng chỉ bị sượt nhẹ qua chân của ông Lò Văn Đ không để lại thương tích. Sau đó giữa Tòng Văn N với ông Lò Văn Đ và Lò Văn C tiếp tục giằng co đẩy Tòng Văn N ra không cho vào trong sân. Một lúc sau thì Công an xã Ảng Nưa đến giải quyết vụ việc. Chính quyền xã Ảng Nưa làm văn bản đề nghị cơ quan Công an xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với hành vi gây rối trật tự công cộng của Tòng Văn N. Đồng thời Tòng Văn N cũng làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án đối với Lò Văn C về hành vi cô ý gây thương tích.

Kết luận giám định tổn thương trên người sống số 157 ngày 25/9/2024 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Điện Biên và Công văn trả lời số 87/TTPY-GĐTH ngày 07/10/2024 của trung tâm pháp ý tỉnh Điện Biên về việc giải thích nội dung kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống của Tòng Văn N đã xác định: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể gây nên cho Tòng Văn N tại thời điểm giám định là 5% (năm phần trăm).

Vật chứng vụ án: 01 con dao thái đã qua sử dụng có chiều dài 35cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn, đường kính chỗ rộng nhất là 03cm, lưỡi dao bằng kim loại có một cạnh sắc dài 24,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao là 6cm, tại đầu mép lưỡi dao có một lỗ tròn thủng đường kính 01cm, phần đầu mũi dao bị mẻ mất một mảnh dài 0,5cm, lưỡi dao có hai chỗ bị sứt mẻ nhỏ; 01 chiếc liềm bằng kim loại đã qua sử dụng, cán bằng gỗ dài 13 cm, lưỡi liềm bằng kim loại dài 24cm thu giữ của Tòng Văn N.

Kết luận giám định con dao và cái liềm

Ngày 06/11/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng quyết định khởi tố vụ án hình sự về tội “Gây rối trật tự công cộng”, quy định tại khoản 2 Điều

318 Bộ luật hình sự và tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự;

Ngày 15/11/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng quyết định khởi tố bị can Tòng Văn N về tội “Gây rối trật tự công cộng”, quy định tại khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự và Lò Văn C tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa bị cáo Tòng Văn N đề nghị rút yêu cầu khởi tố vụ án về hành vi cố ý gây thương tích đối với bị cáo Lò Văn C, đồng thời nộp đơn xin rút đơn yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Lò Văn C (do giữa bị cáo Tòng Văn N và Lò Văn C đã thỏa thuận bồi thường được toàn bộ thiệt hại với số tiền 55.000.000đồng, N đã nhận đủ tiền). Hội đồng xét xử đã làm rõ việc rút yêu cầu khởi tố của bị cáo Tòng Văn N đối với Lò Văn C là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc nên đã quyết định đình chỉ một phần vụ án đối với tội Cố ý gây thương tích của Lò Văn C.

Tại phiên tòa bị cáo N khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 02/CT - VKSMA, ngày 19/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Tòng Văn N về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận. Bị cáo Tòng Văn N đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội " Gây rối trật tự công cộng" và đề nghị Hội đồng xét xử:

* **Về hình phạt:** Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS: Phạt bị cáo Tòng Văn N từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

* **Về vật chứng:** Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao thái đã qua sử dụng có chiều dài 35cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn, đường kính chỗ rộng nhất là 03cm, lưỡi dao bằng kim loại có một cạnh sắc dài 24,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao là 6cm, tại đầu mép lưỡi dao có một lỗ tròn thủng đường kính 01cm, phần đầu mũi dao bị mẻ mất một mảnh dài 0,5cm, lưỡi dao có hai chỗ bị sứt mẻ nhỏ; 01 chiếc liềm bằng kim loại đã qua sử dụng, cán bằng gỗ dài 13 cm, lưỡi liềm bằng kim loại dài 24cm; 01 thanh gỗ có cạnh kích thước (3x3,5x86)cm; 01 thanh gỗ có cạnh có kích thước (3x3,5x54)cm 01 chiếc bờ cao thóc bằng gỗ đã bị gãy vỡ thành nhiều mảnh, phần cán bị gãy làm 02 đoạn, một đoạn vẫn còn gắn ở phần bản cào bị vỡ dài 16,5cm, một đầu bị gãy nhám nhở, một đoạn bị gãy rời, chiều dài 52cm, một đầu bị gãy nhám nhở .

* **Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về

Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Tòng Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Lò Văn Đ trình bày: Ông đã được bị cáo Tòng Văn N bồi thường 1.000.000 đồng bờ tường rào, ông đã nhận đủ và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng các bị cáo Tòng Văn N nhận phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày **15/11/2024** bị Cáo Tòng Văn N (đồng thời là bị hại trong vụ án) có đơn đề nghị khởi tố đối với Lò Văn C theo yêu cầu của bị hại, cùng ngày 15/11/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên đã khởi tố bị can Lò Văn C. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Tòng Văn N đã có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án về hành vi cố ý gây thương tích của Lò Văn C. Xét thấy việc rút yêu cầu khởi tố của bị cáo Nam là hoàn toàn tự nguyện và không trái quy định của pháp luật. Căn cứ vào khoản 2 Điều 155; điểm a khoản 1 Điều 282; Điều 299; 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX quyết định đình chỉ một phần vụ án đối với hành vi cố ý gây thương tích của Lò Văn C.

Bị cáo Lò Văn C đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú theo quy định tại Điều 125 BLTTHS, do đã bị đình chỉ nên cần được huỷ bỏ.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Tòng Văn N cầm 01 con dao thái tổng chiều dài 35cm, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn đường kính 03cm, lưỡi dao bằng kim loại một cạnh sắc dài 24,5cm, rộng 6cm và 01 chiếc liềm bằng kim loại tổng chiều dài 37cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 13cm, lưỡi bằng kim loại dài 24cm đi dọc đường thuộc bản CS, xã ẮN, huyện MA chửi bới, gây sự đe dọa đánh mọi người. Thấy N có biểu hiện say rượu và lo sợ bị Tòng Văn N đánh nên người dân bản Co Sáng đều đóng cửa cổng và ở trong nhà không dám ra ngoài đường N dùng dao và liềm chém nhiều phát vào xe và kéo đổ xe mô tô của chị H, chị H ở trong nhà bà Bóng quan sát thấy N chém và kéo đổ xe mô tô của mình nhưng sợ hãi nên không dám ra ngăn cản. Sau đó Nam đến trước cổng nhà gia đình ông Lò Văn Đ đập mạnh vào cửa cổng gây tiếng động mạnh nhưng cũng không thấy người ra ngăn cản. Khi đó N lại hung hăng tiến đến nhổ bụi cây sả sát tường rào B40 của gia đình ông Lò Văn Đ nhưng không được thì quay sang giật mạnh nhiều phát làm đổ 08 mét tường rào và 04 trụ cột gây thiệt hại tài sản trị giá 800.000 đồng. Hành vi của bị cáo N gây tâm lý hoang mang lo sợ trong nhân dân và làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Đồng thời chính quyền các địa phương nơi xảy ra sự việc đề nghị xử lý nghiêm bị cáo về hành vi gây rối tình hình an ninh trật tự.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo các bị cáo Tòng Văn N, phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3]. *Về tình tiết định khung hình phạt*: Hành vi Tòng Văn N đã mang theo dao và liềm đi hung hăng gây sự đối với người dân trong bản giết mạnh nhiều phát làm đổ 08 mét tường rào và 04 trụ cột gây thiệt hại tài sản trị giá 800.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” với tình tiết định khung “Dùng hung khí” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

[4]. *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo*: Bị cáo Tòng Văn N đã 02 lần bị xử phạt hành chính và đã đi chấp hành án về nên có nhân thân không tốt.

Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo tích cực tác động gia đình bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nên Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của BLHS.

Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. **Về trách nhiệm bồi thường dân sự**: Căn cứ Điều 48 BLHS; các Điều 584, 585, 589, 590 Bộ luật dân sự: Ngày 26/2/2025 Lò Văn C đã thoả thuận bồi thường số tiền 55.000.000đồng cho và bị cáo Tòng Văn N (đã nhận đủ số tiền). Bị cáo N không có đề nghị và yêu cầu gì khác.

Ông Lò Văn Đ đã nhận được tiền bồi thường bờ tường là 1.000.000đồng (đã nhận đủ). Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6]. Tại phiên tòa, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7]. *Về vật chứng*: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của BLTTHS Hội đồng xét xử cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng vụ của án.

[8]. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về

Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 2 Điều 155; điểm a khoản 1 Điều 282, Điều 299; Điều 326 của Bộ luật hình sự:

Đình chỉ một phần vụ án hình sự thụ lý số: 42/2024/TLST-HS, ngày 23 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Lò Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự và có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 BLTTHS: Huỷ bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Lò Văn C.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Tòng Văn N về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS: Tòng Văn N 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 11 năm 2024.

2. *Vật chứng:* Căn cứ điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao thái đã qua sử dụng có chiều dài 35cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn, đường kính chỗ rộng nhất là 03cm, lưỡi dao bằng kim loại có một cạnh sắc dài 24,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao là 6cm, tại đầu mép lưỡi dao có một lỗ tròn thủng đường kính 01cm, phần đầu mũi dao bị mẻ mất một mảnh dài 0,5cm, lưỡi dao có hai chỗ bị sứt mẻ nhỏ; 01 chiếc liềm bằng kim loại đã qua sử dụng, cán bằng gỗ dài 13 cm, lưỡi liềm bằng kim loại dài 24cm; 01 thanh gỗ có cạnh kích thước (3x3,5x86)cm; 01 thanh gỗ có cạnh có kích thước (3x3,5x54)cm 01 chiếc bờ cao thóc bằng gỗ đã bị gãy vỡ thành nhiều mảnh, phần cán bị gãy làm 02 đoạn, một đoạn vẫn còn gắn ở phần bàn cào bị vỡ dài 16,5cm, một đầu bị gãy nhám nhở, một đoạn bị gãy rời, chiều dài 52cm, một đầu bị gãy nhám nhở .

(Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/01/2025).

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 48 BLHS; các Điều 584, 585, 589, 590 Bộ luật dân sự: Chấp nhận sự thoả thuận bồi thường giữa Lò Văn C và bị cáo Tòng Văn N. Chấp nhận việc bồi thường 1.000.000đồng giữa bị cáo Nam và anh Lò Văn Đ.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS:

- Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/02/2025).

- Ông Lò Văn Đ được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND h.Mường Ảng;
- Cơ quan CSĐT; Cơ quan THAHS Công an tỉnh Điện Biên;
- Phân trại tạm giam khu vực huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS h.Mường Ảng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và NVLQ;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Thị Vân